

Nhan Dan



ENGLISH	Lỗi sống Sức khoẻ Món ăn Khéo tay Góc tiêu dùng
Trang chính	Cập nhật 17:03 ngày 19-07-2004
Thời sự	
Chính trị	
Kinh tế	
Đời sống	
Pháp luật	
Khoa giáo	
Văn hóa	
Thể giới	
Thể thao	

Lỗi sống | Sức khoẻ | Món ăn | Khéo tay | Góc tiêu dùng

Cập nhật 17:03 ngày 19-07-2004



Tim tin bài

Off

Tim

Dịch cúm chim ở gia cầm: Vấn đề cần nhìn lại

Bác sĩ Nguyễn Đình Nguyên, nghiên cứu sinh tại Australia, có bài viết về một số giải pháp cần thiết trong việc phòng, chống dịch cúm gia cầm tại Việt Nam. Xin giới thiệu cùng bạn đọc.

Trong đợt dịch cúm A(H5N1) ở Việt Nam, gần như toàn bộ cách tỉnh thành trên toàn quốc đều có dịch. Chính phủ đã ban hành lệnh phải tiêu hủy hết toàn bộ các đàn gà trong vùng có dịch. Nghiêm cấm lưu hành thịt, và các sản phẩm từ gà cho đến khi có lệnh mới. Sau hơn hai tháng, theo báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại hội nghị tổng kết công tác phòng, chống dịch cúm gia cầm ngày 5-5-2004, tổng số gia cầm mắc bệnh, bị chết và thiêu hủy gần 44 triệu con gia cầm. Tổng thiệt hại của ngành gia cầm được ước tính là lên đến hơn 3.000 tỷ đồng.

Việt Nam vừa mới công bố hết dịch cúm gà trên toàn quốc vào tháng tư, thì hai tháng sau có dấu hiệu cúm gà rải rác ở Bạc Liêu. Một số nơi ở Thái-lan, Trung Quốc cũng đã có gà chết. Cả nước lại xôn xao, các ban ngành lại chấp chới lo chống dịch. Chống như thế nào? Bài viết này không có tham vọng đưa ra được câu trả lời, nhưng cố gắng đặt lại vấn đề trong một bối cảnh thực tế, kết hợp với những nhận xét để đánh giá hiệu quả của các phương thức và mục tiêu phòng chống dịch cúm gia cầm ở Việt Nam hiện nay.

Đợt dịch cúm ở các loài gia cầm (chủ yếu là gà) vừa qua ở Việt Nam và bảy nước khác ở châu Á là chủ yếu do một loại virus cúm ở loài chim có tên gọi là Avian influenza thuộc nhóm H5N1 gây ra.

Cúm loài chim (avian influenzae hay bird flu) và tầm ảnh hưởng

Dưới đây là văn tắt về tác nhân và hình thức lây truyền của bệnh cúm loài chim ở gia cầm type A(H5N1) theo kiến thức hiện hành do WHO cung cấp.

Cúm ở loài chim là một loại bệnh lây lan trong loài động vật do một loại virus mà thường chỉ gây nhiễm ở loài chim và ít phổ biến hơn là ở lợn (heo). Tất cả các chủng, loài chim đều có khả năng dễ nhiễm bệnh, tuy nhiên với gia cầm nuôi thì có nguy cơ đặc biệt dễ nhiễm trùng và lây lan nhanh tạo thành dịch.

Bệnh này ở loài chim có hai thể, một thể nhẹ, đôi khi chỉ có biểu

Hộp thư bạn đọc

Tổng biên tập
ĐÌNH THỂ HUYNH

Vài nét về báo
Nhan Dan

Sitemap

Fonts tiếng Việt

hiện xù lông, giảm khả năng sinh sản; thể nặng được gọi là "cúm loài chim khả năng gây bệnh cao". Thể nặng này lần đầu tiên phát hiện ở Italy năm 1878 và có mức độ lây nhiễm cao, bệnh gây chết nhanh chóng, với tỷ lệ chim mắc bệnh chết lên đến 100%. Cúm chim ở gia cầm đợt này ở các nước châu Á là loại A chủng H5N1 thể nhưng còn có các chủng khác là H5N2, các loại thuộc chủng H7 và H9. Chủng A(H5N1) được cho là chủng có khả năng gây bệnh cao.

Đặc tính sinh học của virus ở loài chim là bị tiêu hủy ở nhiệt độ 56 độ C trong vòng 3 giờ hoặc 60 độ C trong vòng 30 phút, và các chất diệt khuẩn thông thường đều có hiệu nghiệm như formalin hoặc phức hợp iode. virus có thể sống trong môi trường lạnh, trong phân bị ô nhiễm ít nhất là ba tháng. Trong nước virus có thể tồn tại được 4 ngày ở nhiệt độ 22 độ C và hơn 1 tháng ở nhiệt độ 0 độ C. Với dạng virus khả năng gây bệnh cao thì cho thấy một gram phân bị ô nhiễm có thể chứa một lượng virus đủ để gây nhiễm cho 1 triệu con chim.

Người ta thống nhất với nhau rằng loài chim lưỡng cư di cư đáng kể nhất là vịt trời là vật chủ trung gian mang mầm bệnh, và loại này thì nhiễm bệnh nhưng không bị bệnh . Sau đó chúng lây truyền cho loại gia cầm nuôi như gà, gà tây, vịt là những đối tượng đặc biệt nhạy cảm. Các loại chim cảnh cũng được cho là có đóng vai trò trong việc lan truyền bệnh. Giữa các gia cầm mắc bệnh sau đó lây trực tiếp cho nhau và có thể tạo thành dịch.

Trong một quốc gia, mầm bệnh lây lan dễ dàng từ nông trại này sang nông trại khác. Các chất tiết từ các loại chim trời bị nhiễm bệnh rơi vãi trong quá trình di chuyển, ngấm xuống đất, thắm trong bụi. Loại virus lây qua đường không khí này có thể lây từ con chim này sang con chim khác, chỉ cần qua hít phải khí bị nhiễm.

Giữa các quốc gia với nhau, việc lây lan có thể do việc trao đổi thương mại gia cầm sống trên bình diện quốc tế. Lây lan do các loài chim di cư, bao gồm các loài chim lưỡng cư, chim biển, chim sống ven biển. Vịt trời được cho là mầm bệnh tự nhiên chính của loại virus này và đặc biệt chúng lại đề kháng được với bệnh nên chúng có thể vận chuyển virus đến những nơi rất xa, rồi bài tiết chất thải mang mầm bệnh.

Tầm ảnh hưởng và tác hại trên gia cầm lớn như thế nào thì đã rõ sau vụ dịch vừa qua, còn virus khả năng gây bệnh cao A(H5N1) tác động lên con người như thế nào?

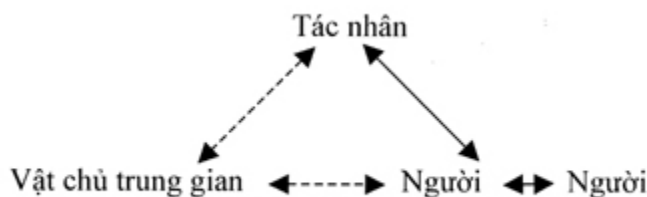
Hẳn nhiên là rất hiếm. Số liệu ghi nhận đầu tiên về trường hợp người bị nhiễm cúm A(H5N1) là ở Hồng Kông năm 1997, có 18 người nhập viện và 6 tử vong. Trong số 18 người đó có một người tiếp xúc với các con chim trong trang trại bị mắc bệnh và số còn lại là có tiếp xúc với gia cầm sống buôn bán ở chợ. Các trường hợp này đều khu trú trong những người là nhân viên y tế, người nhà của các công nhân chăn nuôi gia cầm, công nhân chọn giống. Trong một nghiên cứu cho thấy khi xét nghiệm kháng thể chỉ có

phát hiện được ở 10% số công nhân chăn nuôi gia cầm và 3% ở những người lựa giống.

Theo báo cáo của Tổng thư ký WHO ngày 8-4-2004, cũng xác định rằng việc lây truyền bệnh cúm A(H5N1) này từ vật sang người cũng không phải là dễ dàng. Thế nhưng giới chuyên môn vẫn lo lắng về một viễn cảnh đen tối của một họa đại dịch cúm toàn cầu mới. Lý do để giới khoa học đặt niềm tin vì đây là một bệnh mới và lạ, hiểu biết về tác nhân chưa được rõ. Quần thể dân chúng miễn dịch với loại bệnh mới này chưa nhiều trong khi vaccine chưa có. Virus nhóm A là loại dễ biến hình, thích nghi với điều kiện mới, dễ có khả năng đột biến gây tình trạng lây lan giữa người và người. Người ta nghi ngại vì quần thể chăn nuôi gia cầm ở các nước có dịch gia tăng và thiếu kỹ thuật kiểm soát. Do vậy mà nỗi lo ngại về một vụ đại dịch vẫn canh cánh. Nhưng một điều may mắn là thực sự chưa có một dấu hiệu nào cho thấy một đại dịch cúm A(H5N1) xuất hiện cho đến lúc này.

Nguyên tắc phòng chống bệnh dịch

Trong một chu trình bệnh dịch bao giờ cũng có một vòng khép kín giữa tác nhân gây bệnh, vật chủ trung gian (có thể có hoặc không), và đối tượng nhiễm bệnh, theo hình 1 dưới đây:



Hình 1: Chu trình bệnh dịch căn bản

Theo mô hình bệnh dịch căn bản trên đây, để bảo vệ đối tượng là người, chúng ta phải cắt được một trong các "mắt xích" liên hệ giữa các đối tượng với nhau: Có hai phương cách có thể thực hiện: phòng bệnh chủ động và phòng bệnh thụ động.

Phương cách phòng bệnh chủ động là cách dùng vaccine tiêm phòng. Điều này còn tùy thuộc vào yếu tố tác nhân, là phải xác định được cấu trúc di truyền cũng như cấu trúc di truyền của tác nhân phải ổn định và thích nghi cao. Tức là qua các thế hệ, tác nhân này không biến đổi về cấu trúc. Cách thức nữa trong phòng bệnh chủ động tức là phải tiêu diệt tác nhân trước khi chúng tấn công vào con người. Thế nhưng điều này gần như bất khả trong mọi trường hợp.

Phương cách phòng bệnh thụ động, tức là không ngăn cản được quá trình gây bệnh của tác nhân mà chỉ bằng mọi cách làm giảm thiểu, và ngăn chặn ảnh hưởng của chúng đến mức tối đa có thể. Các hình thức phòng chống bệnh thụ động cũng thông qua các mắt xích của chu trình bệnh dịch. Trên cơ thể người thì dùng các phương thức phòng vệ cá nhân chống lây nhiễm, dùng hóa chất trị liệu cho người mắc bệnh; đối với môi trường thì áp dụng các

biện pháp vệ sinh chống dịch; một cách gián tiếp tiêu diệt tác nhân gây bệnh nữa là thông qua vật chủ trung gian, như tiêu diệt hoặc gây miễn nhiễm hoặc điều trị.

Đối với người bị nhiễm bệnh thì cần phải có thuốc đặc trị. Ngoài ra giữa người và người nếu có tình trạng lây nhiễm thì cần phải cách ly đối tượng để tránh lây lan qua người khác, tùy theo bản chất lây truyền bệnh mà phải dùng các biện pháp phòng vệ cá nhân khác nhau.

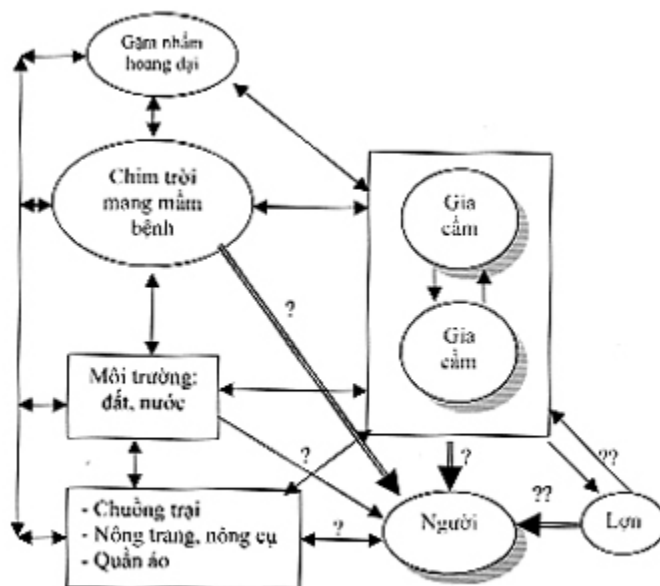
Tiêu diệt vật chủ trung gian. Khâu trung gian còn phải kể đến những hình thức lây truyền cơ học đó là những trang thiết bị, đồ dùng, công cụ v.v...Tùy đặc tính sinh học của tác nhân gây bệnh trong môi trường mà có các biện pháp khác nhau để khử khuẩn.

Chu trình bệnh dịch với cúm loài chim ở gia cầm A(H5N1)

Dựa vào chu trình bệnh dịch căn bản và đặc tính của A(H5N1) nêu trên thì chúng ta có thể phác họa mô hình chu trình bệnh dịch cúm A(H5N1) ở gia cầm và lây lan sang người như được mô tả ở hình 2.

Đặc điểm của cúm A(H5N1) ở người là cho đến nay chưa thấy có tình trạng lây lan trực tiếp từ người sang người như các loại cúm thông thường khác. Mà chỉ có xuất hiện ở những đối tượng có tiền sử tiếp xúc trực tiếp với gia cầm mắc bệnh. Tuy nhiên có phải những người mắc bệnh đó chính là do virus từ các loại gà mắc bệnh trực tiếp lây sang hay do từ các vật chủ khác thì vẫn chưa có câu trả lời.

Đặc điểm thứ hai, gia cầm (chủ yếu là gà, vịt) được cho là vật chủ trung gian chủ yếu lây mầm bệnh A(H5N1) trực tiếp sang người. Thế nhưng tác nhân A(H5N1) lại xuất phát từ nguồn trước tiên là chim trời (hoang dại). Như vậy không thể loại bỏ được yếu tố này cũng là một vật chủ trung gian. Ngoài ra lợn, loài gặm nhấm hoang dại và đến cả ruồi cũng được cho là tác nhân nhạy cảm với loại virus này. Môi trường cũng là yếu tố tồn lưu virus vì khả năng chịu đựng của A(H5N1) trong môi trường cao. Đặc điểm nổi bật nhất trong chu trình bệnh dịch này chúng ta cần phải nhận dạng là mục tiêu cuối cùng (endpoint) của chiến lược phòng, chống dịch con người là đối tượng cần phải được bảo vệ tuyệt đối, gia cầm tuy là vật chủ trung gian nhưng cũng là đối tượng cần phải đặt vấn đề bảo vệ tối đa vì đó là nguồn lợi kinh tế và thực phẩm.



Hình 2: Mô hình tóm tắt cơ chế lây lan virus cúm chim A(H5N1)

Vì là bệnh mới dấy lên nên vaccine để tạo miễn dịch thụ động cho người và cho gia cầm vẫn chưa có loại đặc hiệu, chỉ có loại vaccine tam giá (trivalent) không đặc hiệu cho A(H5N1) được dùng cho những đối tượng có nguy cơ cao như những người tiếp xúc trực tiếp thường xuyên với chim, gia cầm. Nhưng chưa có kết quả đánh giá.

Trong phương thức dùng hóa trị liệu cho người bị mắc bệnh thì cũng chưa có đánh giá hiệu quả rõ rệt của một loại hóa dược nào. Tuy nhiên amantadine là một loại thuốc đang được nghiên cứu về tính hiệu quả hiện nay.

Các phương thức lan truyền bệnh theo cơ chế cơ học có thể xử lý theo nguyên tắc phòng chống các bệnh dịch lây lan chung. Các phương thức phòng hộ cá nhân cho con người được áp dụng.

Như vậy trong các mắt xích của chu trình dịch A(H5N1) này còn phải giải quyết vật chủ trung gian.

Đối với vật chủ được quy kết là tác nhân mang mầm bệnh chính là chim trời thì chưa có cách thức nào kiểm soát. Cho nên trong các vụ dịch cúm gia cầm vừa qua chỉ còn tập trung vào tiêu diệt vật chủ trung gian thứ hai là gia cầm. Vụ dịch cúm Hồng Kông hơn 5 triệu con gà bị tiêu hủy. Tại Việt Nam, vụ dịch trong hơn hai tháng vừa qua gần 50 triệu gia cầm (chiếm 17% tổng số đàn gia cầm của quốc gia) bị tiêu hủy và chết. Thế nhưng sau đó chỉ hai tháng, bệnh dịch có nguy cơ trở lại.

Rõ ràng theo mô hình trên thì gia cầm chỉ là một khâu trong các khâu trung gian nhiễm bệnh và có khả năng lây truyền bệnh chứ không phải là khâu duy nhất. Đó chỉ là một yếu tố nguy cơ. Còn các yếu tố khác như chim trời được cho là nguồn chính để lây

bệnh, và một số yếu tố phụ khác, một số các loại khác. Như vậy trong một mối tương quan đa nguy cơ, thì chúng ta cần phải đánh giá chúng trong ngữ cảnh đó. *Câu hỏi được đặt ra là, nếu loại trừ được hết các virus trong vật chủ trung gian là gia cầm (tức là tiêu diệt hết cả gia cầm trong vùng dịch thậm chí trên toàn quốc) thì có thể giảm tỷ lệ mắc bệnh cho loại gia cầm xuống không và là tỷ lệ thế nào; có làm giảm tỷ lệ gây nhiễm bệnh cho người không, và bao nhiêu phần trăm; và cuối cùng là có thể tránh được dịch không tái phát hay không?* Câu hỏi này liên quan đến lý thuyết tính Phân thức Nguy cơ quy kết trong Quần thể (Population Attributable Risk Fraction, hay PARF), tức là trong một mối tương quan có nhiều yếu tố nguy cơ, thì cần phải xác định được tỷ lệ góp phần vào việc làm tăng nguy cơ mắc bệnh của sự có mặt một hay một nhóm nguy cơ là bao nhiêu. Chắc chắn là không có con số 100% , nhưng bao nhiêu thì cho đến nay hẳn là chưa có câu trả lời.

Thế nhưng thực tế đã xảy ra và sẽ tiếp tục xảy ra, giết gà thì cứ giết nhưng hiệu quả thì không biết. Bệnh tật hẳn vẫn tiếp tục lây lan. Cùng tại một thời điểm trên nhiều quốc gia cách xa về địa lý, cúm A(H5N1) xảy ra ở gia cầm, rõ ràng vai trò của chim trời (chim hoang dại) mới có thể là tác nhân chính của sự phát tán rộng, đồng thời như vậy.

Mục đích khác của việc tiêu diệt gà là để tránh tình trạng gây đại dịch cho con người. Nhưng nếu xét về góc độ này, hàng triệu triệu "tội đồ" bị nghi ngờ là gia cầm (mắc bệnh) gây 34 người mắc bệnh và 22 người tử vong (tính đến 22-3-2004) xảy ra chỉ có ở hai quốc gia. Rõ ràng rằng phải ở trong một điều kiện khá khắt khe và đặc biệt nào đó thì mới có thể có số người mắc bệnh và tử vong ít đến như vậy.

Câu hỏi khác là tại sao chỉ có 34 người trong số hàng triệu người tiếp xúc với gia cầm mắc bệnh hoặc một số rất đông những người trực tiếp tiếp xúc với gia cầm mắc bệnh trong vụ dịch mới mắc. Còn nhiều người khác là người trực tiếp chăn nuôi , người xử lý gia cầm hàng ngày tiếp xúc với gia cầm bị bệnh là những người được cho là nguy cơ mắc bệnh cao nhất lại không bị bệnh? Cho đến nay cũng chỉ mới có các báo cáo về các trường hợp nhiễm A (H5N1) ở Việt Nam và Thái-lan, cho thấy đa số những người này là có tiếp xúc trực tiếp với gia cầm nhiễm bệnh⁴. Tuy nhiên về mặt giá trị bằng chứng thì các báo cáo thực tế (case report) được xếp ở thứ hạng thấp nhất trong đánh giá về giá trị bằng chứng dịch tễ học. Vì vậy, liệu đó chỉ là một sự lây nhiễm đồng thời, và có vai trò của chim trời mang mầm bệnh hoặc những cơ chế lây bệnh nào khác truyền sang con người không? Câu trả lời hẳn là chưa biết.

Do vậy tiêu diệt gà bệnh và gà lành trong vùng có dịch để ngăn ngừa bệnh dịch là hoàn toàn chưa có cơ sở và chúng cứ hỗ trợ để đưa đến một kết quả tốt hơn. Trong khi đó đây là một đối tượng ưu tiên để cứu chứ không phải để giết!

Trong khi nguy cơ quy kết về khả năng lây bệnh cho loại gia cầm

không tính được, ba nghìn tỷ đồng hay khoảng 200 triệu đô-la Mỹ, chiếm 2,3% tổng thu ngân sách nhà nước năm 2003⁵ là một con số thiệt hại quá lớn cho một vụ dịch. Tính bình quân thiệt hại cho mỗi tỉnh trong vụ dịch cúm gà vừa qua là khoảng 50 tỷ đồng, có thể chiếm đến 10% tổng thu ngân sách của các tỉnh có mức thu ngân sách trung bình (26/64 tỉnh có mức thu ngân sách khoảng 500 tỷ) là một con số rất lớn. Còn theo ước tính của các tổ chức tài chính quốc tế, thiệt hại cho nền kinh tế có thể lên tới 1% GDP.

Lệnh tiêu diệt toàn bộ gà (cả gà bệnh và gà lành) trong vùng có dịch không những không có tính thuyết phục về mặt khoa học mà còn không có tính khả thi trên thực tế. Tính không khả thi bắt nguồn từ vấn đề thiệt hại tài chính khá lớn cho mỗi gia đình bị hệ lụy. Hỗ trợ của chính phủ chỉ là phần quá nhỏ so với tài sản của họ, cho nên họ sẵn sàng bất tuân luật pháp để tìm mọi cách kiếm lại phần nào mất mát bằng cách đưa gà nhiễm bệnh đi tiêu thụ ở nơi khác. Hệ quả là một hiệu ứng ngược, mức độ lan tràn nguồn bệnh không kiểm soát được càng tệ hại hơn.

Cũng theo đặc điểm sinh học của virus A(H5N1), nghiêm cấm tiêu thụ thịt gia cầm và sản phẩm gia cầm (trứng gà) tuyệt đối trong vụ dịch là thiếu cơ sở khoa học. Thứ nhất là với tỷ lệ mắc bệnh quá thấp ở con người. Thứ hai, nếu lây lan thì virus chỉ lây lan khi chúng còn sống và có khả năng phát tán. Một khi đã được xử lý chín (chỉ cần đun 60 độ C trong vòng 30 phút) thì nó không còn có khả năng lây bệnh. Vấn đề là phải bảo vệ người công nhân tiếp xúc với gia cầm còn tươi sống trong quá trình xử lý, và dĩ nhiên họ được trang bị và được cảnh báo về nguy cơ có khả năng nhiễm bệnh từ gia cầm.

Một điểm khác, là vấn đề xét nghiệm các mẫu huyết thanh. Có lẽ có một sự diễn dịch sai lạc ở đây chăng? Nếu các mẫu huyết thanh trong gia cầm xét nghiệm dương tính với A(H5N1) thì toàn bộ đàn gà đó sẽ bị tiêu hủy. Trong Công điện hỏa tốc mới đây (1-7-04) của chính phủ yêu cầu thực hiện nghiêm ngặt chỉ thị 22/2003/CP-TTg cũng có đoạn nêu rõ rằng: "*Bên cạnh đó, các cơ quan chức năng cần phải kiểm tra huyết thanh gia cầm ở tất cả các cơ sở giống và cơ sở chăn nuôi có quy mô lớn, nếu có kết luận dương tính đối với virus cúm thì tiêu hủy toàn bộ gia cầm...*".

Xét nghiệm huyết thanh chỉ là một loại xét nghiệm được áp dụng để đánh giá sự có mặt của virus trong cơ thể một vật dựa trên một ngưỡng nồng độ nào đó định sẵn. Vì chuẩn độ của huyết thanh là một dãy số liên tục, do đó trong khi xây dựng mô hình chẩn đoán, các nhà nghiên cứu đã chọn ở một chỉ số nào đó, gọi là cut-off point (điểm ngưỡng) dùng để xác định là xét nghiệm này dương tính hay không. Do đó, một mô hình chẩn đoán cần phải hiểu rõ là độ nhạy của chẩn đoán là bao nhiêu, độ đặc hiệu là bao nhiêu. Quan trọng hơn cả là giá trị chẩn đoán dương tính cho xét nghiệm đó là bao nhiêu. Tức là đối với một xét nghiệm dương tính, cơ thể có thể bị bệnh hoặc không bị bệnh, do đó câu hỏi cần đặt ra là khả năng mắc bệnh cho một xét nghiệm huyết thanh dương tính là bao nhiêu phần trăm? Giá trị chẩn đoán

dương tính càng cao thì khả năng xác định cơ thể bị mắc bệnh của xét nghiệm huyết thanh càng cao. Ngược lại, một kết quả xét nghiệm dương tính không thể dùng để kết luận là đàn gà bị nhiễm bệnh và phải tiêu hủy toàn bộ đàn gà.

Giải pháp nào nên thay đổi trong chiến lược không chế bệnh dịch?

Trong khi chờ đợi các kết quả nghiên cứu dịch tễ học, cũng như các bằng chứng và thông tin được cập nhật, các biện pháp tạm thời nên được sửa đổi.

Tái đánh giá lại cách thức diễn dịch kết quả xét nghiệm huyết thanh trong chẩn đoán nhiễm cúm A(H5N1) ở gia cầm trên khía cạnh có thể ứng dụng cho thực tế hơn, đó là cần phải biết được giá trị chẩn đoán dương tính của xét nghiệm hơn là độ nhạy của xét nghiệm.

Các biện pháp phòng chống không thể chỉ tập trung vào gia cầm mà phải trên nhiều mặt: sinh học, ngăn chặn chim, kiểm soát môi trường, quản lý nguồn nước, khử trùng cho người, trang thiết bị đi ra vào vùng dịch, ngăn ngừa tiếp xúc với vật thể trung gian như loại gặm nhấm chạy hoang, và các yếu tố khác. Ngoài ra, vì lợi ích của người nuôi trồng, nên vaccine cho gia cầm là vấn đề cần thiết. Và vì thế việc tiêu hủy toàn bộ gà bệnh và gà trong vùng bệnh chỉ là một khâu rất nhỏ trong công tác phòng chống dịch, mà cũng chưa có đánh giá nào phương pháp đó sẽ đưa lại hiệu quả cao hơn. Do đó đề xuất là chỉ nên khoanh vùng, bao vây, cách ly những đàn gà đã bị mắc bệnh với đàn gà lành. Không tiêu hủy ngay mà chỉ xử lý khi chúng chết. Không tiêu hủy đàn gà lành trong vùng bị ảnh hưởng mà chỉ theo dõi và giám sát chặt chẽ. Chỉ xử lý thiêu hoặc chôn theo đúng tiêu chuẩn những đàn gà chết mà thôi.

Không những không nghiêm cấm sử dụng thực phẩm đã được chế biến từ gia cầm trong thời gian có vụ dịch mà cần phải khuyến khích sử dụng gia cầm và sản phẩm gia cầm chế biến. Do đó, tăng cường và chuyển hướng sang sản xuất thức ăn sẵn đóng hộp từ gia cầm và các sản phẩm của gia cầm là một biện pháp thay thế vừa giải quyết được mối quan ngại lây nhiễm và vừa vớt vát hạn chế được sự thiệt hại kinh tế. Mặt khác cần phải xây dựng và phát triển cách thức tiệt trùng tại chỗ mà không ảnh hưởng đến những gia cầm sống và sản phẩm gia cầm (như trứng) để có thể tiêu dùng.

Công việc phòng chống một loại đại dịch cúm gia cầm có nguy cơ lây lan và có thể trở thành dịch ở người như A(H5N1) không phải là chuyện của một quốc gia nữa, mà là trách nhiệm chung của quốc tế. Hẳn là WHO là tổ chức đại diện tối cao về y tế của Liên hợp quốc đã nhận lãnh trách nhiệm này cũng như nhiều tổ chức khác như Lương Nông thế giới (FAO) cũng xắn tay vào. Thế nhưng tiền trợ cấp cho việc ngăn chặn dịch không thôi là không hữu hiệu mà cần phải tài trợ về tài chính cho người bị thiệt hại để giảm thiểu sự phát tán nguồn nguy cơ tiềm tàng lây lan bệnh do sự bất

tuân luật pháp một cách bắt buộc. Dự chi 7,6 triệu đô-la Mỹ để giúp khắc phục hậu quả dịch là một con số quá khiêm tốn so với một thiệt hại trên 200 triệu đô-la. *Các tổ chức quốc tế cần phải có sự hỗ trợ thích đáng cho người chăn nuôi về việc tái lập đàn gia cầm-một gia sản của họ nếu có lệnh bắt buộc phải tiêu hủy.*

Tóm lại những quyết định về việc tiêu hủy toàn bộ gia cầm (dịch bệnh cũng như gà khỏe), cấm hoàn toàn việc tiêu thụ sản phẩm gia cầm trong vùng có dịch nhằm để ngăn cản việc lây lan dịch sang các vùng địa dư khác cũng như để giảm thiểu nguy cơ của một nạn đại dịch toàn cầu ở người là chưa đủ cơ sở khoa học. Tuy nhiên, các khuyến cáo và những quyết định đó dựa trên một trường phái mới xuất hiện gần đây đó là trường phái "Nguyên lý Phòng ngừa" (Precautionary Principle, PP). Theo nguyên lý này thì "Khi đưa ra một hành động mà có thể đưa đến một mối nguy hại nghiêm trọng hoặc không có khả năng hồi phục đối với sức khỏe con người hoặc môi trường thì phải đặt ra những biện pháp phòng ngừa đối với những nguy hại đó ngay cả mối liên hệ nhân quả giữa những hành động đó với khả năng gây hại chưa được chứng minh hoặc mối liên hệ nhân quả còn chưa vững chắc và hiểm họa không xảy ra".

NGUYỄN ĐÌNH NGUYỄN

Chú thích: Bài viết là ý kiến cá nhân. Mọi trao đổi về nội dung có thể liên lạc trực tiếp với tác giả theo địa chỉ e-mail: ngdinhnghuyen@yahoo.com

-
- ✓ Đơn thuốc bằng tờ (30-7)
 - ✓ Dinh dưỡng cho trẻ: Chọn hàng nội hay ngoại? (30-7)
 - ✓ Nét đẹp dân gian qua hội thả diều Hoà Hậu (28-7)
 - ✓ Pascale Poncin - nghệ sĩ cắm hoa của hoàng gia Bỉ: Hãy nói với bó hoa... (26-7)
 - ✓ Bài học chống AIDS từ Cần Thơ, Việt Nam (24-7)
 - ✓ Cổ Thạch Tự (24-7)
 - ✓ Núi Đất và khu dược liệu Đồng Tháp (24-7)
 - ✓ Biện pháp ngừa thai mới (24-7)
 - ✓ Chương trình Liên hoan văn hóa du lịch Đà Nẵng 2004 (Từ 23-7 đến 1-8-2004) (23-7)
 - ✓ Chỗn bình yên cho những cánh cò (23-7)

[< Quay lại](#) [^ Về đầu trang](#)